TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THÁI THỤY** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số 144/2020/QĐST- HNGĐ	*Thái Thụy, ngày 24 tháng 8 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN
THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 140/2020/TLST – HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2020 giữa :

- Nguyên đơn : Chị Nguyễn Thị T1, sinh năm 1995

- Bị đơn: Anh Phạm Văn T2, sinh năm 1992

Đều trú tại: thôn B, xã X, huyện T, tỉnh Thái Bình

Căn cứ vào Điều 147, Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình, Điều 27 Nghị quyết 326/2016 án phí, lệ phí Tòa án

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2020.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 8 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị T1 và anh Phạm Văn T2.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau :

Về con chung:

Hai bên thỏa thuận giao con chung là Phạm Hoàng A, sinh ngày 27/4/2015 cho anh T2 trực tiếp nuôi dưỡng, giao con chung là Phạm Nguyễn Thu H, sinh ngày 17/5/2017 cho chị T1 trực tiếp nuôi dưỡng, hai bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau, hai bên đều có quyền đi lại thăm nom, giáo dục con chung, không ai được ngăn cản. Vấn đề thay đổi người nuôi con chung, nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung được đặt ra giải quyết khi có yêu cầu.

Về tài sản chung

Chị T1 và anh T2 không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra giải quyết.

Về án phí:

Chị T1 nhận chịu cả 150.000 đồng tiền án phí ly hôn sơ thẩm. Chuyển số tiền 300.000 đồng chị T1 đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0002241 ngày 02/6/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thái Thụy sang thi hành án phí. Trả lại chị T1 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *Các đương sự*
- *VKDND huyện Thái Thụy*
- *Chi cục THA huyện Thái Thụy*
- *TAND tỉnh TB*
- *UBND xã X*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

Thẩm phán

Ngô Thế Tương